

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/DS- ST

Ngày: 08- 02-2018

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Dũng

2. Ông Lâm Hoàng Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Chí Thiện, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 332/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2017, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2018.

- *Nguyên đơn:* Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ, thành phố Trà Vinh. Địa chỉ: ấp B, xã Đ, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn H– Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Bị đơn:* 1/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1974 (có mặt)

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

2/ Ông Vũ Thanh B, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Văn H là người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ trình bày: Vào ngày 20/4/2016, Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ có lập hợp đồng cho ông Vũ Thanh B và bà Nguyễn Thị C vay số tiền

50.000.000 đồng, mục đích vay chăn nuôi và sửa chữa nhà, thỏa thuận lãi suất 1,26%/tháng, thời hạn vay là 10 tháng, lãi suất nợ quá hạn là 1,89%/tháng. Tuy nhiên, khi nợ đến hạn thì ông B và bà C không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ. Tổng dư nợ hiện nay là 61.938.500 đồng trong đó nợ gốc 50.000.000 đồng và nợ lãi từ 12/01/2017 đến 08/02/2018 là 11.938.500 đồng. Nay Quỹ tín dụng nhân dân Đ yêu cầu ông B và bà C phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ toàn bộ số nợ 61.938.500 đồng và tiếp tục tính lãi từ ngày 09/02/2018 đến khi thanh toán xong.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị C trình bày: Bà thừa nhận trong thời kỳ hôn nhân giữa bà với ông Vũ Thanh B, bà và ông B có vay Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ số tiền 50.000.000 đồng, mục đích để sửa nhà, chăn nuôi và buôn bán nhỏ. Tuy nhiên, sau đó do vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến ly hôn, vì vậy bà không thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ đúng hạn. Nay bà đồng ý toàn bộ yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ yêu cầu bà và ông Vũ Thanh B thanh toán số nợ 61.938.500 đồng và tiếp tục tính lãi từ ngày 09/02/2018 đến khi thanh toán xong. Riêng ông Vũ Thanh B vắng mặt các lần triệu tập của Tòa nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Vũ Thanh B đã được triệu tập hợp lệ để xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Vũ Thanh B.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, theo nội dung hợp đồng tín dụng ngày 20/4/2016 được ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ với ông Vũ Thanh B, bà Nguyễn Thị C thể hiện ông Vũ Thanh B và bà Nguyễn Thị C có vay của Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ số vốn là 50.000.000 đồng, thời hạn thanh toán là 20/02/2017, các bên thỏa thuận lãi suất trong hạn là 1,26%/tháng và lãi suất nợ quá hạn là 1,89%/tháng. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị C thừa nhận nội dung bản hợp đồng là đúng và thừa nhận đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng nhân

dân xã Đ, tổng số nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi từ 12/01/2017 đến nay. Riêng ông Vũ Thanh B, mặc dù vắng mặt tất cả các lần Tòa án triệu tập, tuy nhiên theo lời trình bày của ông tại hồ sơ vụ án tranh chấp ly hôn với bà Nguyễn Thị C, được Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh thụ lý số 234/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2017, đã giải quyết bằng bản án số 34/2017/HNGĐ- ST, ngày 14/8/2017 thể hiện ông B hoàn toàn thừa nhận số nợ gốc đã vay của Quỹ tín dụng nhân dân Đ 50.000.000 đồng và đồng ý cùng với bà Nguyễn Thị C trả số nợ này. Trong vụ án này, ông Vũ Thanh B đã nhận thông báo thụ lý của Tòa án về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông không có ý kiến phản hồi, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông B nhiều lần nhưng ông vắng mặt, như vậy ông B đã từ bỏ quyền được thỏa thuận với nguyên đơn về việc giải quyết vụ án và cũng không có ý kiến phản bác gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 27, Điều 37, Điều 60 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, ông Vũ Thanh B và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ phải chịu toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 91; Điều 92; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 27, Điều 37, Điều 60 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ, thành phố Trà Vinh.

Buộc ông Vũ Thanh B, bà Nguyễn Thị C phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ, thành phố Trà Vinh số nợ là 61.938.500 đồng, trong đó nợ gốc 50.000.000 đồng và nợ lãi đến ngày 08/02/2018 là 11.938.500 đồng.

Kể từ ngày 09/02/2018, đối với số tiền nợ gốc chưa trả, thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng vay

vốn các bên đã ký kết ngày 20/4/2016 tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Buộc ông Vũ Thanh B và bà Nguyễn Thị C phải chịu 3.096.925 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ, thành phố Trà Vinh 1.400.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0014267 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang

